

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN S – TP. ĐÀ NẴNG

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;
- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và Lệ phí Tòa án;
- Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 285/2018/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 12 năm 2018 về việc “yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

** Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Bà Nguyễn Huỳnh Thị Thu Q - Sinh năm 1991; Địa chỉ: Tổ 4, phường M, quận S, TP. Đà Nẵng và ông Nguyễn Văn C - Sinh năm 1988; Địa chỉ: Số nhà 105, đường Hồ Sỹ Tân, Đại Địa Bảo, quận S, TP. Đà Nẵng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Theo biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 19 tháng 12 năm 2018, người yêu cầu là bà Nguyễn Huỳnh Thị Thu Q và ông Nguyễn Văn C đã thỏa thuận được như sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: bà Nguyễn Huỳnh Thị Thu Q và ông Nguyễn Văn C kết hôn vào năm 2011, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường M, quận S, TP. Đà Nẵng (Giấy chứng nhận kết hôn số 28/2011, quyển số 1/2010 ngày 18/03/2011), hôn nhân tự nguyện. Trong quá trình chung sống, do bất đồng về tính cách nên vợ

chồng thường xuyên xảy ra xung đột, không còn tình cảm gì với nhau nữa nên bà Nguyễn Huỳnh Thị Thu Q và ông Nguyễn Văn C thống nhất thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: bà Nguyễn Huỳnh Thị Thu Q và ông Nguyễn Văn C xác định có hai con chung là Nguyễn Khánh D, sinh ngày 09/9/2011 và Nguyễn Thảo T, sinh ngày 20/10/2014.

Ly hôn, bà Nguyễn Huỳnh Thị Thu Q và ông Nguyễn Văn C thống nhất giao con Nguyễn Khánh D cho bà Nguyễn Huỳnh Thị Thu Q trực tiếp nuôi dưỡng, giao con Nguyễn Thảo T cho ông Nguyễn Văn C trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con Nguyễn Khánh D và Nguyễn Thảo T đủ 18 tuổi, ông Nguyễn Văn C và bà Nguyễn Huỳnh Thị Thu Q không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

Bên không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được ngăn cấm. Khi cần thiết, vì quyền lợi của con chung, các bên có quyền yêu cầu thay đổi người nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

[3] Về tài sản chung: bà Nguyễn Huỳnh Thị Thu Q và ông Nguyễn Văn C xác định không có.

[4] Về nợ chung: bà Nguyễn Huỳnh Thị Thu Q và ông Nguyễn Văn C xác định không có.

[5] Lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: 300.000 đồng, bà Nguyễn Huỳnh Thị Thu Q và ông Nguyễn Văn C thỏa thuận mỗi người chịu một nửa là 150.000 đồng. Được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) bà Nguyễn Huỳnh Thị Thu Q và ông Nguyễn Văn C đã nộp tại chi cục thi hành án dân sự quận S, thành phố Đà Nẵng theo biên lai số 07576 ngày 28/12/2018.

Xét thấy, sự thỏa thuận trên của hai ông bà là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Văn C và bà Nguyễn Huỳnh Thị Thu Q thống nhất thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số 28/2011, quyển số 1/2010 ngày 18/03/2011).

* Về con chung: bà Nguyễn Huỳnh Thị Thu Q và ông Nguyễn Văn C xác định có hai con chung là Nguyễn Khánh D, sinh ngày 09/9/2011 và Nguyễn Thảo T, sinh ngày 20/10/2014.

Ly hôn, bà Nguyễn Huỳnh Thị Thu Q và ông Nguyễn Văn C thống nhất giao con Nguyễn Khánh D cho bà Nguyễn Huỳnh Thị Thu Q trực tiếp nuôi dưỡng, giao con Nguyễn Thảo T cho ông Nguyễn Văn C trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các con Nguyễn Khánh D và Nguyễn Thảo T đủ 18 tuổi, ông Nguyễn Văn C và bà Nguyễn Huỳnh Thị Thu Q không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

Bên không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được ngăn cấm. Khi cần thiết, vì quyền lợi của con chung, các bên có quyền yêu cầu thay đổi người nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

* Về tài sản chung: bà Nguyễn Huỳnh Thị Thu Q và ông Nguyễn Văn C xác định không có.

* Về nợ chung: bà Nguyễn Huỳnh Thị Thu Q và ông Nguyễn Văn C xác định không có.

2. Lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: 300.000 đồng, ông Nguyễn Văn C và bà Nguyễn Huỳnh Thị Thu Q thỏa thuận mỗi người chịu một nửa là 150.000 đồng. Được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) bà Nguyễn Huỳnh Thị Thu Q và ông Nguyễn Văn C đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự quận S, thành phố Đà Nẵng theo biên lai số 07576 ngày 28/12/2018.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSNDQ. S
- Các đương sự
- CC THADSQ. S
- UBND P. M
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Võ Thị Phước Hòa